

Số: 339 /BC-SYT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng
(Thời kỳ báo cáo quý III/2019, 9 tháng 2019)

Thực hiện công văn số 759/TTTP-VP ngày 04/9/2019 của Thanh tra thành phố về báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý III và 9 tháng đầu năm 2019, Sở Y tế báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của ngành

Sở Y tế đã thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ công chức, viên chức trong các buổi họp triển khai nhiệm vụ ngành và các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý của Sở năm 2019.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 33/KH-SYT ngày 12/4/2017 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 13/KH-SYT ngày 31/01/2019 về triển khai thực hiện công tác “phòng, chống tham nhũng, lãng phí” năm 2019.

Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Y tế thực hiện kế hoạch thực hiện Luật PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Tổng kết rút kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Kết hợp Công đoàn ngành, tăng cường truyền truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Cơ quan Sở Y tế và các đơn vị đã và đang thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính.

Triển khai dịch vụ công điện tử trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Nhiều dịch vụ công đã được triển khai ở mức độ 4.

Tất cả các đơn vị trong ngành đều áp dụng khoa học công nghệ, hệ thống máy vi tính, phần mềm quản lý văn bản hành chính trong công tác quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị.



Một số đơn vị lắp đặt hệ thống camera giám sát, hệ thống lấy số khám tự động đảm bảo thuận tiện cho người bệnh đến làm các thủ tục khám, chữa bệnh.

Thanh toán lương, công tác phí cho cán bộ nhân viên trong ngành qua thẻ ATM.

Công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính và sử dụng ngân sách nhà nước, công tác tổ chức cán bộ

Đã đôn đốc các đơn vị trong ngành thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị.

Thực hiện đấu thầu tập trung theo quy định của Trung ương và thành phố.

Thực hiện công khai tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo tại tất cả các đơn vị trong ngành.

Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo đúng quy định của nhà nước tại tất cả các đơn vị trong ngành.

Sở Y tế xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan văn phòng Sở, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cán bộ công chức.

100% các đơn vị y tế trong ngành đã xây dựng định mức tiêu chuẩn, Quy chế Chi tiêu nội bộ.

100% cán bộ thuộc diện phải kê khai đã thực hiện đúng quy định về kê khai minh bạch tài sản và thu nhập.

Các đơn vị đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức; quy tắc ứng xử của cán bộ nhân viên y tế với người bệnh.

Thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ người bệnh đúng theo cam kết giữa lãnh đạo các bệnh viện với Giám đốc Sở Y tế về việc “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

3. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Số vụ việc tự phát hiện tham nhũng trong nội bộ: Không.

Số cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành:

Số cuộc: 01 cuộc thanh tra.

Số vụ việc/đối tượng phát hiện có dấu hiệu tham nhũng: Không.

Số vụ việc/đối tượng tham nhũng được xử lý: Không.

(tương tự số liệu cùng kỳ năm trước).

4. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, ngành Y tế đã hoàn thành tốt việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của UBND thành phố, Thanh tra thành phố, Bộ Y tế.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN

Có sự phối hợp, tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, đoàn thể, các cơ quan báo chí, ngôn luận tham gia phòng chống tham nhũng; có sự phối hợp tương đối chặt chẽ trong việc trao đổi thông tin liên quan đến công tác phát hiện, xử lý phòng chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá, dự báo tình hình tham nhũng

Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện hành vi tham nhũng. Tuy nhiên trong điều kiện hiện nay rất có thể xảy ra tình trạng tham nhũng trong ngành, do vậy ngành Y tế luôn chú trọng công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng cho cán bộ công chức, viên chức toàn ngành.

2. Đánh giá công tác PCTN

Ngành Y tế đã hoàn thành tốt việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của UBND thành phố, Thanh tra thành phố, Bộ Y tế.

Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao như: quản lý ngân sách, cấp giấy phép, thực thi công vụ; quản lý dự án, mua sắm tài sản, sử dụng vốn.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tự thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu khi để đơn vị xảy ra tiêu cực tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 33/KH-SYT ngày 12/4/2017 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 13/KH-SYT ngày 31/01/2019 về triển khai thực hiện công tác “phòng, chống tham nhũng, lãng phí” năm 2019.

Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Y tế thực hiện kế hoạch thực hiện Luật PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Tổng kết rút kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.



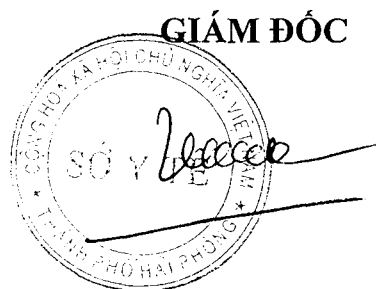
Kết hợp Công đoàn ngành, tăng cường truyền truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra thành phố cải cách chế độ báo cáo./.

Nơi nhận:

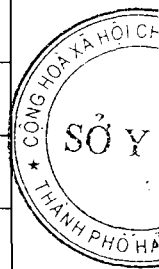
- Thanh tra TP;
- Lưu: VT, TTra.



Phạm Thu Xanh

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Kèm theo Báo cáo số ...339 ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Sở Y tế)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU	
			Quý III/2019	9 tháng/2019
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN			
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG			
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>			
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>			
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0	0



16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức			
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0	0
	Qua hoạt động thanh tra			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết	Người	0	0

	kiểu nại, tố cáo			
	Qua điều tra tội phạm			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0
50	+ Đất đai	m ²	0	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0
52	+ Đất đai	m ²	0	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0
54	+ Đất đai	m ²	0	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ			
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương			
	+ Tặng Giấy khen			



57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0	0

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Phạm Thu Xanh